

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46 /2018/HSST
Ngày 28-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Văn Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Kim Phụng**

Bà Trần Xuân Đạm

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Đào Thị Lệ Thy** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông **Trần Văn Thành** - Kiểm sát Viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2018/HSST ngày 06/9/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn P** - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh năm: 1994, tại Bình Phước; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Măng Cải, xã T, huyện N, Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1964 và bà Trà Thị Minh N, sinh năm 1966; Bị cáo chưa có vợ con; Bị cáo có 04 anh, chị em, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1990; Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện N từ ngày 15/5/2018 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

** Người làm chứng*

1/ Trần Phi L, sinh năm 1993

HKTT: ấp 10, xã T, huyện N, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt tại phiên tòa

2/ Nguyễn Đình H, sinh năm 1994

HKTT: Ấp 10, xã T, huyện N, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt tại phiên tòa

3/ Lê Ngọc Đ, sinh ngày 20/6/2000

HKTT: Ấp Măng Cải, xã T, huyện N, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt tại phiên tòa

4/ Trần Khắc V, sinh năm 1998

HKTT: Ấp 10, xã T, huyện N, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 15/5/2018, khi đang ở nhà nghỉ H thuộc ấp 1B, xã Ta, huyện N, Nguyễn Văn P nhận được điện thoại của Trần Khắc V gọi đến để hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá thì được P đồng ý. Lúc này, P gặp Lê Ngọc Đ tại nhà nghỉ nên đã mượn xe mô tô biển số 50RC – 3070 của Đ và điều khiển xe chở Đ đến khu vực gần Huyện ủy N gặp 01 người tên H (Chưa rõ nhân thân, lai lịch) để mua 03 gói ma túy với giá 600.000 đồng. Sau đó, P điều khiển xe chở Đ chạy vào căn nhà hoang tại ấp 10, xã T, huyện N để giao ma túy cho V. Khi đến, P thấy V cùng Trần Phi Lập và Nguyễn Đình Hiếu đang ngồi đợi, P đi vào nhà thì nhìn thấy 400.000 đồng đặt trên mặt ghế gỗ, P biết là tiền của V mua ma túy nên P lấy trong túi quần ra 02 gói ma túy đặt trên mặt bàn để giao cho V, còn 01 gói ma túy P cầm trên tay. Lúc này, V bỏ ra ngoài đi tìm dụng cụ sử dụng ma túy thì bị lực lượng Biên phòng cùng Công an huyện N vào bắt quả tang P cùng Đ, L, H. Khi bị bắt quả tang, P ném 01 gói ma túy đang cầm trên tay xuống nền nhà. Riêng V bỏ chạy thoát (BL 01-04, 60, 61, 65, 66).

Vật chứng thu giữ: Thu giữ trên bàn gỗ 02 gói nylon bên trong chứa ma túy; thu giữ dưới nền nhà 01 gói nylon bên trong chứa ma túy; thu giữ trên ghế gỗ số tiền 400.000 đồng; thu giữ trên người Nguyễn Văn P số tiền 70.000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia, màu đen; thu giữ của Lê Ngọc Đ 01 xe mô tô, biển số 50RC – 3070.

Cùng ngày, Đoàn Biên phòng Tà Nốt tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Văn P nhưng không phát hiện, thu giữ gì.

Quá trình điều tra, Trần Khắc V khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 15/5/2018, tại căn nhà hoang thuộc ấp 10, xã T, huyện N, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên V và Trần Phi Lập góp mỗi người 200.000 đồng để mua ma túy. V là người trực tiếp gọi điện thoại cho Nguyễn Văn P hỏi mua ma túy thì P đồng ý. Đồng thời, V gọi điện

thoại cho Nguyễn Đình H nhờ H mua giùm cơm và nước uống mang đến. Sau đó, V lấy 400.000 đồng đặt trên mặt ghế gỗ để mua ma túy của P. Khi P đến giao ma túy thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Căn cứ kết luận định giám định số 160 ngày 17/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 03 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng là 0,7239 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình bắt quả tang và tiến hành làm Vệc, Nguyễn Văn P còn khai nhận trước đó có bán trái phép chất ma túy cho người có tên A, nhà ở ấp Tà Tê, xã Th. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn P thay đổi lời khai không thừa nhận hành V bán trái phép chất ma túy cho A. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người có tên A nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với P theo tình tiết định khung tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô, biển số 50RC – 3070 cho chủ sở hữu là Lê Ngọc Đ.

Đối với 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước là ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có số tiền 470.000 đồng, trong đó 400.000 đồng là tiền mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung công quỹ nhà nước; 70.000 đồng là tiền của Nguyễn Văn P không liên quan đến vụ án nên trả lại cho P.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen của Nguyễn Văn P là phương tiện để liên lạc nhằm thực hiện hành V phạm tội nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Tại bản cáo trạng số: 37/CT-VKSLN, ngày 03/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Văn P đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề xuất xử phạt:

Nguyễn Văn P từ 30 tháng đến 36 tháng tù

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 BLTTHS 2015 đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 03 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng là 0,7239 gam, loại Methamphetamine.

01 phong bì niêm phong số 160/GĐ của phòng Pc 54 công an tỉnh Bình Phước

Tịch thu sung công quỹ số tiền 400.000 đồng là tiền mua bán trái phép chất ma túy. 01 điện thoại di động Nokia, màu đen.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn P số tiền 70.000 đồng.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm quay về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát Viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay bị cáo đã hoàn toàn thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, với vật chứng thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và luận tội của Kiểm sát Viên tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 18 giờ ngày 15/5/2018, tại căn nhà hoang thuộc ấp 10, xã T, huyện N, Nguyễn Văn P đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Trần Khắc V để thu lợi số tiền 400.000 đồng thì bị bắt quả tang. Số ma túy trái phép bị bắt quả tang là 0,7239 gam (Methamphetamine).

[3] Hành vi của bị cáo là tảo bạo, liều lĩnh, xem thường pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành. Hành vi của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, là một trong những nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác mà không lường trước

được. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được pháp luật. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6]. Hiện nay tình hình sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy đã và đang xảy ra nhiều, có chiều hướng gia tăng cả về số lượng vụ án lẫn mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nghĩ cần trừng trị bị cáo nghiêm để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử cần xử phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra và cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có đủ điều kiện răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

[7] Về tang vật vụ án:

Tịch thu tiêu hủy:

Một phong bì niêm phong số 160/GĐ của phòng Pc 54 công an tỉnh Bình Phước có chứa 0,5706 gam là chất Methamphetamine

Tịch thu hóa giá 01 điện thoại di động Nokia và số tiền 400.000 đồng là tiền mua bán trái phép chất ma túy sung quỹ phòng chống ma túy.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn P số tiền 70.000 đồng.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1) Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn P**, phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2018

2) *Về tang vật vụ án:* Áp dụng Điều 47, Điều 48 BLHS và Điều 106 BLTTHS 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

Một phong bì niêm phong số 160/GĐ của phòng Pc 54 công an tỉnh Bình Phước có chứa 0,5706 gam là chất Methamphetamine.

Tịch thu hóa giá 01 điện thoại di động Nokia và số tiền 400.000 đồng là tiền mua bán trái phép chất ma túy sung quỹ phòng chống ma túy.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn P số tiền 70.000 đồng.

Số tang vật trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Bình Phước đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 0006574 ngày 21/9/2018

3) *Về án phí:* Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKS huyện N
- Bị cáo
- Chi cục THADS huyện N
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước
- CA huyện N
- CA tỉnh Bình Phước
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Hùng

Trần Xuân Dạm

Nguyễn Kim Phụng

Đỗ Văn Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thành

Võ Đức Thọ

Đỗ Văn Hùng

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thành

Vũ Đức Thọ

Đỗ Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKS huyện
- Bị cáo
- Chi cục THA huyện
- Sở Tư pháp
- CA huyện
- CA tỉnh
- Lưu

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Hùng